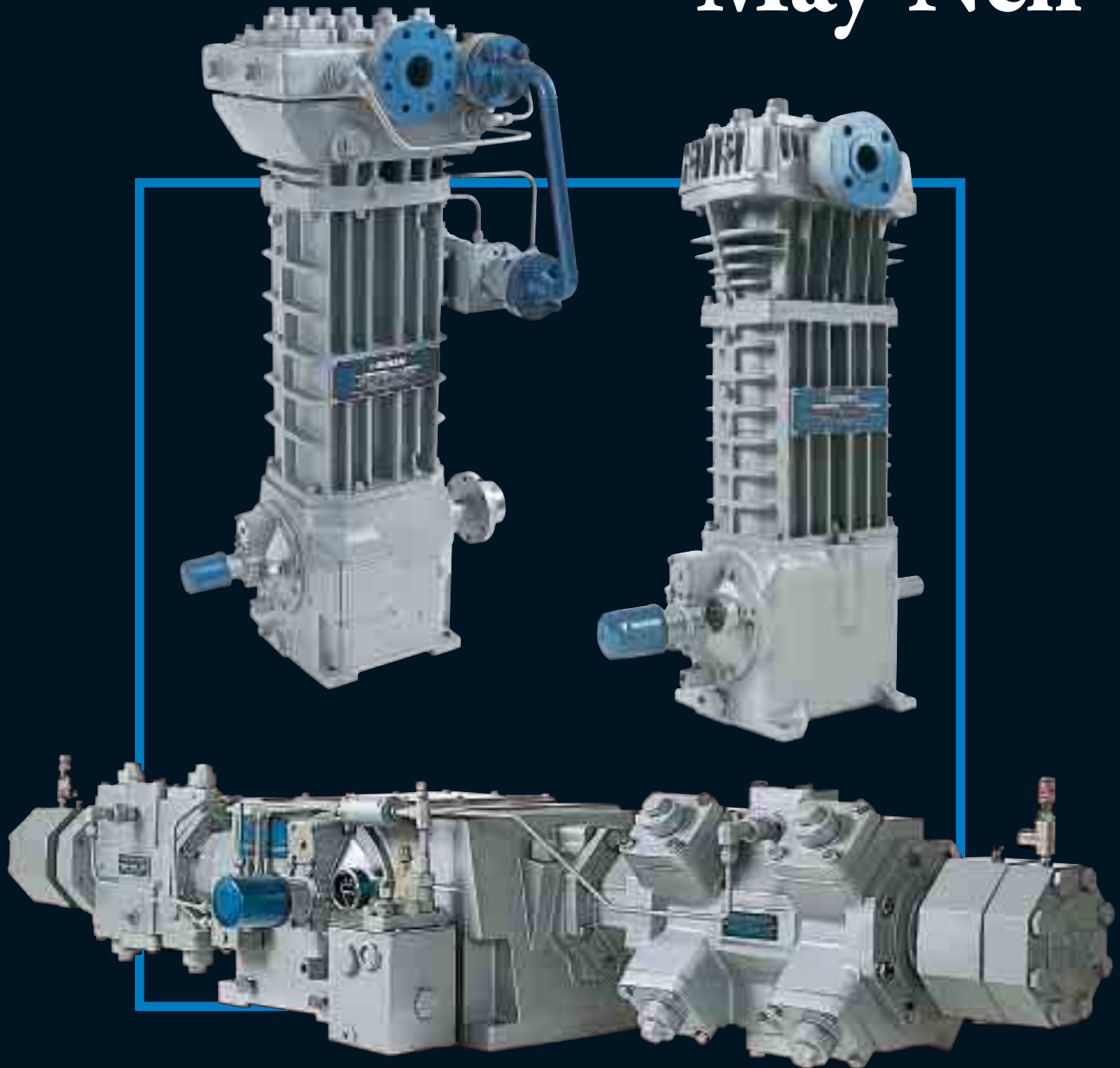


# I-Series

## Máy Nén



*Những giải pháp hướng tới sản phẩm...*

**CORKEN**<sup>®</sup>  
**IDEX**

# CORKEN®

## Truyền thống về sự hoàn hảo

Corken, Inc được đánh giá là một Công ty hàng đầu về sản xuất các loại bơm và máy nén dùng cho LPG. Danh tiếng vượt trội của Corken trong ngành công nghiệp LPG được xây dựng qua nhiều thập niên với những tiêu chuẩn cao nhất về chất lượng sản phẩm và các dịch vụ khách hàng tốt nhất. Danh tiếng, cùng với sự tập trung mọi nỗ lực cho tính năng của sản phẩm, đã đưa Corken lên vị trí hàng đầu trên toàn thế giới về các hoạt động sản xuất của mình.

Tọa lạc tại thành phố Oklahoma, bang Oklahoma, Hoa Kỳ, Corken được thành lập 1924 và nhanh chóng nổi tiếng về phục vụ khách hàng. Vào những năm đầu thập niên 1950, Công ty bắt đầu bước vào ngành công nghiệp khí đốt hóa lỏng có nguồn gốc từ dầu mỏ (LPG), đây là bước ngoặt lịch sử của Công ty. Trong các năm tiếp theo, Corken đã nhanh chóng nổi tiếng trên thị trường với chất lượng của các nhóm sản phẩm máy bơm và máy nén cho các ngành công nghiệp khí propane, butane, và khí anhydrous ammonia (NH<sub>3</sub>).

Năm 1991, Corken tham gia vào tập đoàn IDEX, một nhóm các công ty hàng đầu thế giới về sản xuất thiết bị và xử lý lưu chất. Corken được đánh giá là công ty hàng đầu thế giới trên thị trường máy bơm và máy nén qua nhiều năm tận tâm phục vụ khách hàng, sản phẩm có phẩm chất nhất quán, mạnh dạn cải tiến công nghệ.

Corken thiết kế và sản xuất các sản phẩm đạt các tiêu chuẩn ngành công nghiệp, gồm các tiêu chuẩn của Underwriter's Laboratories (UL), Canadian Standards Association(CSA), High



Pressure Gas Safety Institute of Japan (KHK), Bureau Veritas của Pháp và nhiều viện khác. Corken rất hãnh diện gia nhập vào nhóm các công ty tinh hoa được ghi nhận đạt Tiêu chuẩn Chất lượng Quốc tế ISO 9001 cũng như tiêu chuẩn quản lý môi trường ISO 14001.

Ngày nay, Corken là một công ty hoạt động trên nhiều lĩnh vực phục vụ khách hàng trên toàn thế giới. Các loại máy bơm, máy nén, tổ hợp máy bơm và máy nén thiết kế theo khách hàng, các loại van của Corken đã được sử dụng bởi nhiều loại khách hàng trên toàn thế giới, ở Viễn đông, Châu á, Châu Phi, Châu Âu, Trung đông, Nam và Bắc Mỹ. Corken phục vụ mỗi khách hàng của mình qua mạng lưới rộng rãi 170 nhà phân phối - mỗi nhà phân phối đều theo cùng những tôn chỉ phục vụ khách hàng mà Corken đã đưa ra trong hơn 95 năm qua.



QUALITY  
**ISO 9001**  
SYSTEM

ENVIRONMENTAL  
**ISO 14001**  
MANAGEMENT  
SYSTEM

# Tại sao chọn Máy nén Corken?

## Vận chuyển khí không dầu hiệu quả và đáng tin cậy

### Máy nén công nghiệp (I-Series) có thể đáp ứng các nhu cầu về xử lý khí của bạn

Dòng sản phẩm máy nén khí không dầu của Corken đã được thiết kế để vận chuyển nhiều loại khí khác nhau bao gồm **butadiene, hydrogen, helium, methyl chloride, sulfur dioxide, chlorine, HCFCs**, và hơn thế nữa. Máy nén Corken rất đáng tin cậy trong nhiều ứng dụng khác nhau, từ nén các loại khí lạ cho mục đích nghiên cứu, nén khí công nghiệp trong công nghiệp hóa chất đến nén khí đốt sinh học có khả năng ăn mòn từ các bãi rác thải sinh học và khí đồng hành trong công nghiệp dầu mỏ.

### Corken phù hợp nhu cầu của bạn

**Kiểm soát rò rỉ:** đối với các loại khí độc hại và dễ nổ, các thiết kế buồng nén đôn và đôi (T-style) đảm bảo kiểm soát chính xác sự rò rỉ. Máy nén Corken với cấp nén đôi phù hợp với các quy định 40 CFR CH mục 264.1053 của tổ chức bảo vệ môi trường Hoa Kỳ 1990 khi được lắp đặt thích hợp.

**Chống sự ăn mòn:** Máy nén Corken có lớp phủ đặc biệt có tác dụng chống ăn mòn các bộ phận quan trọng bên trong máy nén. Lớp phủ bên ngoài này là một lớp mạ hợp kim nickel được thấm fluorocarbons.

**Vật liệu tùy chọn:** Corken cung ứng nhiều loại vật liệu tùy chọn phù hợp với các loại khí khác nhau theo yêu cầu của bạn.

### Corken luôn luôn đáp ứng các yêu cầu mới về công nghiệp và môi trường

**Mặt bích ANSI/DIN tùy chọn:** đáp ứng các yêu cầu về môi trường ngày càng tăng đối với kiểm soát sự rò rỉ, Corken đã bổ sung thêm các lựa chọn mặt bích ANSI/DIN cho kiểu máy nén trực đứng. Các loại mặt bích bổ sung này tăng cường hạn chế rò rỉ và nhất quán về cấu trúc.

**Lựa chọn gang tiêu chuẩn DIN:** Corken cung cấp nhiều loại máy nén với các bộ phận duy trì áp lực bằng gang tiêu chuẩn DIN. Các bộ phận này đáp ứng các tiêu chuẩn về gang dẻo của Tiêu chuẩn kỹ nghệ của Đức

### Đáp ứng nhu cầu khách hàng...

Dịch vụ hỗ trợ khách hàng luôn là bí quyết dẫn đến thành công của Corken. Sự vượt trội của Corken trong lĩnh vực này được thiết lập thông qua đội ngũ các kỹ sư có chuyên môn cao và các chương trình đào tạo cung cấp dịch vụ hỗ trợ khách hàng hoàn chỉnh. Các dịch vụ hỗ trợ khách hàng của Corken đảm bảo rằng khách hàng thành thạo trong việc sử dụng và ứng dụng các thiết bị của Corken, cũng như việc bảo trì, và tất cả các biện pháp có liên quan đến an toàn.



# Máy nén đa trục đứng công nghiệp

## Đặc tính và tiện ích

### Máy nén phù hợp nhu cầu của bạn...

Corken cung ứng nhiều loại máy nén đáp ứng các yêu cầu khác nhau nhất trên thị trường hiện nay. Corken cung ứng các loại máy nén khí không dầu trực đứng không cần bôi trơn và cần bôi trơn. Tùy theo ứng dụng, có các loại máy nén một cấp và hai cấp, làm mát bằng không khí hay làm mát bằng nước với các thiết kế buồng nén đơn hoặc đôi

### Dòng khí công nghiệp không bị nhiễm bẩn ...

Máy nén Corken với kiểu thiết kế buồng nén đơn hoặc đôi có khả năng kiểm soát hiệu quả sự tràn dầu và rò rỉ sản phẩm bằng cách loại bỏ hiện tượng piston vận hành vượt hành trình của nó và cung cấp hai hoặc nhiều hơn vòng đệm ở mỗi thanh truyền piston. Bạn có thể lựa chọn loại máy nén Corken có buồng nén đơn hoặc đôi (T-style), loại này có hai buồng tách khí riêng biệt để tạo khả năng kiểm soát tối đa sự rò rỉ. Những buồng này được điều áp, lọc hay thông hơi để kiểm soát sự rò rỉ khí. Đặc tính này cho phép máy nén loại này cung cấp khí không dầu nếu máy nén được sử dụng làm máy đẩy khí đơn giản hay dùng để hút chân không. Các máy nén một cấp và hai cấp đều có khả năng đạt đến khoảng chân không 23 (157mm Hg).

### Không chỉ là một chiếc máy nén...

Corken cung ứng trọn gói dịch vụ thiết kế kỹ thuật theo yêu cầu của khách hàng. Corken có thể cung ứng các cụm thiết bị trọn bộ lắp trên giá dịch chuyển, cùng với bảng điều khiển, bộ kiểm tra an toàn, bộ chống rung, bồn nhận, van và các phụ tùng chuyên dùng khác theo yêu cầu. Corken cung ứng các khung giàn chuẩn được thiết kế chuyên biệt cho ứng dụng chuyển vận khí hóa lỏng, thu hồi hơi, và đẩy khí.

### Khả năng bảo trì...

Các máy nén của Corken được thiết kế để giảm thiểu các yêu cầu về bảo trì và làm cho việc bảo trì trở nên rất đơn giản. Công tác bảo trì như thay van có thể được tiến hành mà không động chạm đến hệ thống ống dẫn, trong khi việc thay các vòng đệm làm kín có thể thực hiện đơn giản bằng cách tháo phần trên bloc máy.

### Máy nén Corken có thể dùng cho các loại khí như:

air	carbon tetrachloride	ethane	isobutene	neon	CFC-12	HFC-23
ammonia	carbonyl sulfide	ethyl chloride	isobutylene	nitric oxide	CFC-13	HFC-134A
argon	chlorine	ethylene	krypton	nitrous oxide	CFC-113	HFC-152A
benzene	chlorodifluoro-	ethylene oxide	methane	n-octaine	CFC-114	sulfur dioxide
biogas	romethane	helium	methyl acetylene	oxygen	CFC-115	sulfur hexafluoride
butadiene	cyanogen	hexafluoroethane	methyl bromide	ozone	CFC500	tetrafluoroethylene
n-butane	cyclohexane	n-heptane	methyl chloride	n-pentane	CFC502	trichloroethane
1-butene	cyclopropane	n-hexane	methyl fluoride	phosgene	CFC503	trimethylamine
bromotrifluoro-	deuterium	hydrocarbon gas	methyl mercaptan	propane	HCFC-22	vinyl bromide
romethane	dimethylamine	hydrogen	monoethylamine	propylene	HCFC-141B	vinyl fluoride
carbon dioxide	dimethyl ether	hydrogen chloride	monomethylamine	refrigerants:	HCFC-142B	vinyl chloride
carbon monoxide	2,2-dimethylpropane	isobutane	natural gas	CFC-11	HFC-14	xenon

#### Van hiệu suất cao:

các van của Corken hoạt động êm và bền trong các ứng dụng với khí không dầu. Đĩa van có thể làm bằng vật liệu kim loại và phi kim khác nhau bao gồm thép không gỉ và vật liệu PEEK.

#### Bạc piston tự bôi trơn:

nhiều loại bạc piston mới của Corken được thiết kế cho hoạt động với hiệu quả về chi phí cao nhất của các loại máy nén không cần bôi trơn. Có thể lựa chọn các loại vật liệu như ALLOY 50 và các vật liệu nhựa dẻo nóng khác nhau theo yêu cầu cho các ứng dụng cụ thể.

#### Thanh truyền piston được thấm nitơ:

việc thấm nitơ tăng khả năng chống sự ăn mòn.

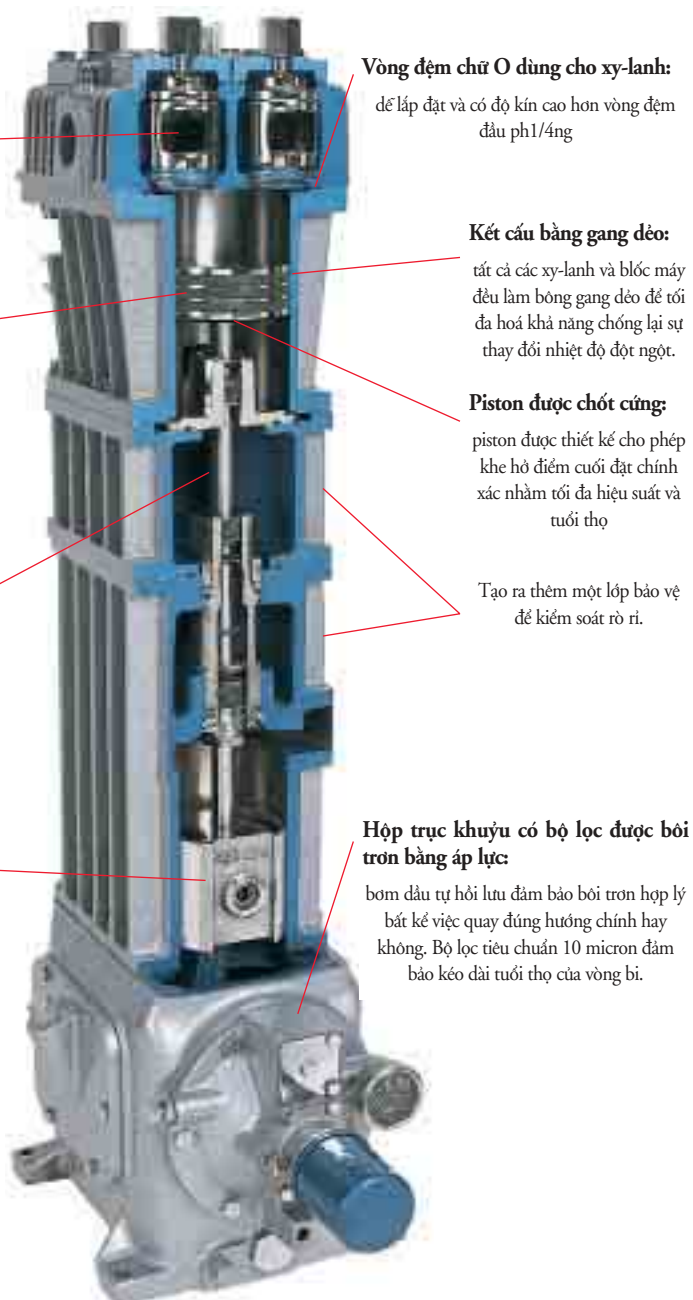
#### Con trượt bằng gang đúc:

con trượt bằng gang đúc rất bền để chống sự ăn mòn và mài mòn.

# Máy nén một cấp và hai cấp

## Máy nén khí không dầu một cấp...

Máy nén một cấp của Corken thường được sử dụng trong các ứng dụng có tỷ lệ nén khí nhỏ hơn 5:1. Máy nén cấp một thường phù hợp hơn với các ứng dụng như chuyển vận khí hóa lỏng (máy nén cấp một có thể tận dụng các mức chênh lệch áp suất tương đối thấp và nén khí đặc biệt hiệu quả). Các ứng dụng đặc trưng loại này là xuất hơi bằng phương pháp hơi chênh lệch từ các phương tiện vận chuyển, tàu hỏa và tàu biển.



## Máy nén khí không dầu hai cấp...

Máy nén hai cấp của Corken thường được sử dụng trong các ứng dụng có tỷ lệ nén khí lớn hơn 5:1. Máy nén hai cấp Corken chia quá trình nén khí thành hai giai đoạn riêng biệt và cho phép làm lạnh khí sau giai đoạn nén thứ nhất, điều này làm cho nhiệt độ xuất cuối cùng thấp hơn. Những máy nén loại này thường được sử dụng trong các ứng dụng bơm và thu hồi hơi. Do yêu cầu chênh lệch áp suất cao hơn, mà chênh áp cao hơn này tạo ra nhiệt độ vận hành cao hơn, Corken cũng cung cấp máy nén hai cấp với thiết kế làm mát bằng nước, trong đó cả xy-lanh và phần trên bloc máy đều được làm mát.

## Cỡ máy theo yêu cầu lưu lượng của bạn...

Corken cung ứng sáu cỡ máy nén một cấp trực đứng không cần nhớt bôi trơn (kiểu D91-D691) và bốn cỡ máy nén hai cấp khác nhau (kiểu FD151-FD591). Các loại máy nén này có dải công suất từ 4 đến 60 CFM (6,8-102m<sup>3</sup>/giờ).

## Thậm chí cho lưu lượng cao hơn nữa..

Kiểu máy nén D891 của Corken là máy nén khí một cấp hoạt động năng suất gấp đôi có khả năng cung cấp từ 50 đến 100 CFM (171m<sup>3</sup>/giờ) trong khi kiểu D791 là máy nén hai cấp truyền động nén cùng lúc (double-acting). Kiểu máy nén D791 cũng có ưu điểm là có dung tích buồng nén có thể điều chỉnh khe hở do đó điều hoà áp suất giữa hai cấp nén khí. Cả hai kiểu máy nén trên đều có hai loại dùng chất bôi trơn và không dùng chất bôi trơn. Mặc dù các máy nén này không được xếp vào loại máy nén khí không dầu, nhưng rất hiếm khi xảy ra hiện tượng tràn dầu.

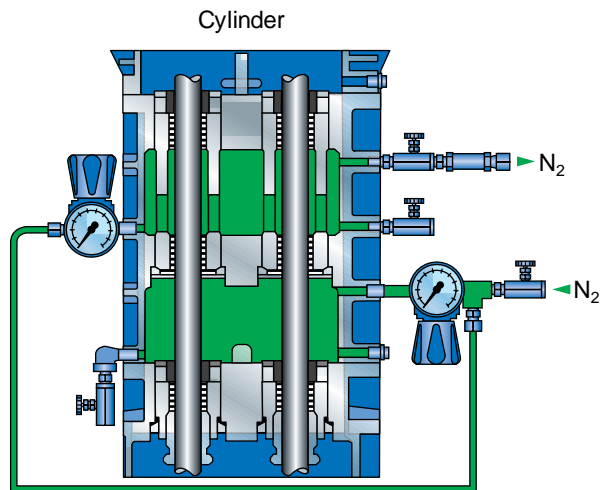
Những giải pháp hướng tới sản phẩm...

# CORKEN®

# Các lựa chọn Máy nén trực đứng

## Corken cung ứng nhiều sự lựa chọn và các phụ kiện

**Kiểu nén buồng đôi (T-style):** Do có các quy định mới và ngày càng có nhiều loại khí có thể gây hại cho môi trường và an toàn, Corken cung cấp lựa chọn loại máy nén buồng đôi (T-style). Để tăng cường kiểm soát rò rỉ, loại máy nén này có ba vòng đệm riêng biệt cho mỗi thanh truyền piston, ba vòng đệm này tạo ra hai buồng nén riêng biệt ngăn ngừa sự rò rỉ bên ngoài. Mỗi buồng nén có hai thanh truyền lực riêng và được điều áp, lọc hoặc thông hơi nhằm tạo ra sự linh hoạt về ứng dụng. Sự linh hoạt này cho phép bạn lựa chọn biện pháp chống rò rỉ hữu hiệu nhất, dựa trên các yêu cầu cụ thể của ứng dụng của bạn. Để tăng sự thuận tiện, Corken còn cung ứng các loại máy nén có bộ lọc và bao gồm tất cả các linh kiện cần thiết để kiểm soát việc lọc hay điều áp mỗi buồng.



Kiểu máy nén buồng đôi với bộ lọc để điều áp và lọc thông giữa 2 buồng



Packing cartridge, crosshead, piston rod, k-ring spacers and v-ring packing.

và cơ khí. Bẫy chất lỏng điện tự động có một hoặc hai bộ ngắt theo mực chất lỏng tùy theo yêu cầu cụ thể. Bẫy chất lỏng theo yêu cầu khách hàng được cung ứng theo các cụm thiết bị trọn gói. Bẫy chất lỏng thiết kế theo qui phạm ASME có thể tùy chọn.

**Bộ ngắt kiểm soát và an toàn:** Corken có thể cung ứng các bộ ngắt để ngắt máy nén, đảm bảo an toàn, theo nhiệt độ, áp suất, mực chất lỏng và độ rung đáp ứng các tiêu chuẩn của Mỹ và quốc tế. Các bộ ngắt này kết hợp với một bảng điều khiển có thể tự động điều khiển hoạt động của máy nén một cách hiệu quả.

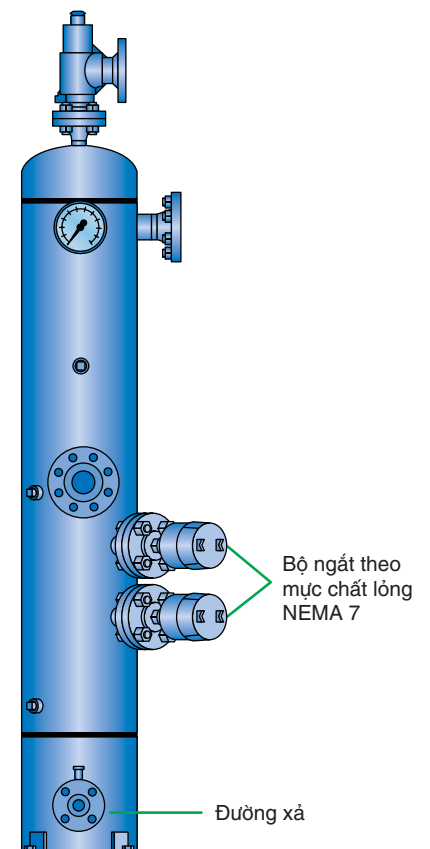
**Bộ làm mát bên trong/bộ làm mát sau:** Corken cung ứng các bộ làm mát bên trong/bộ làm mát sau bằng nước và không khí với nhiều loại vật liệu khác nhau. Corken cũng cung ứng các bộ trao đổi nhiệt thiết kế theo yêu cầu khách hàng cho các ứng dụng cần bộ làm mát ngoại vi hay các loại vật liệu đặc biệt.

### Vật liệu thanh truyền piston và lớp phủ có thể lựa chọn:

Corken cung ứng một số loại vật liệu thanh truyền cho các ứng dụng đặc biệt. Cũng có thể lựa chọn các lớp phủ chống ăn mòn để bảo vệ các chi tiết bên trong máy nén.

**Vòng đệm chữ K:** loại vòng đệm này khi được sử dụng kết hợp với vòng đệm chữ V sẽ tăng khả năng kiểm soát rò rỉ và kéo dài tuổi thọ máy nén trong các ứng dụng có nhiệt độ vận hành cao hơn 250 0F (121 0C)

**Bẫy chất lỏng:** Corken cung cấp bẫy chất lỏng điện tự động



Bộ ngắt theo mực chất lỏng NEMA 7

Đường xả

Bộ thu hồi chất lỏng theo quy phạm ASME có mặt bích, bộ ngắt theo mực chất lỏng, xả tay và tấm ngăn sương bằng thép không gỉ

# Các lựa chọn Máy nén trực đứng

**Lớp phủ MC1002:** lớp phủ này làm tăng đáng kể độ bền của các chi tiết trong máy nén dùng cho các loại khí ăn mòn. Lớp phủ này sẽ không bị bong hay tróc ra và làm tăng khả năng chống ăn mòn, chống ẩm, chống mài mòn và ăn mòn hóa chất. Các kiểm tra trong phòng thí nghiệm chỉ ra rằng bạc piston có thể tăng độ bền lên đến ba lần khi sử dụng với một xi-lanh được phủ một lớp MC1002.

**Chế độ không tải bằng van hút:** chế độ không tải có thể được sử dụng để khởi động không tải và/hoặc chạy máy nén ở chế độ không tải vận tốc đều. Các ứng dụng có chênh áp ban đầu cao cần phải khởi động không tải. Chế độ không tải vận tốc đều cho phép nén và ngừng nén trong khi máy vẫn đang hoạt động chứ không cần ngừng hẳn hay khởi động lại máy nén nhằm mục đích kiểm soát lưu lượng ga qua máy.

**Đệm piston ALLOY 50 và vòng đệm thanh truyền:** khi nén khí cực khô có giá trị K cao nên sử dụng bạc piston ALLOY 50. Các loại khí này thường có nhiệt độ vận hành cao và ít khả năng bôi trơn. Chất liệu ALLOY 50 kéo dài tuổi thọ của bạc piston và vòng đệm thanh truyền, đồng thời giảm thiểu rò rỉ.



Bạc Piston ALLOY 50 và đệm thanh truyền

**Chất liệu có thể lựa chọn:** Corken cung ứng một số loại chất liệu cho các chi tiết khác nhau của máy nén. Bạc piston có thể làm từ ALLOY 50, PEEK và các hỗn hợp khác có chứa Teflon. Corken cung ứng đĩa van làm bằng thép không gỉ và các vật liệu PEEK. Thanh truyền piston cũng có thể làm từ các vật liệu khác nhau. Vòng đệm chữ O có các dạng vật liệu Teflon, Viton, Buna-N hay Neoprene. Hãy tham khảo nhà máy của chúng tôi để lựa chọn loại vật liệu phù hợp với các ứng dụng đặc biệt.

## Corken cung ứng những lựa chọn phù hợp với các ứng dụng của bạn

Corken cung ứng nhiều lựa chọn đáp ứng các nhu cầu về máy nén khí của bạn. Dưới đây là bảng một số loại khí thường gặp và một số tác hại đi kèm

với các loại khí đó. Các loại khí hay hỗn hợp khí được ghi chú có tính chất ăn mòn, dễ cháy, dễ nổ hay độc hại. Nhiều trong số các nhân tố này sẽ ảnh hưởng đến sự lựa chọn máy nén và các phụ kiện đi kèm. Một số loại máy nén thông thường hơn phù hợp với tất cả các loại khí liệt kê trong bảng dưới đây. Tuy nhiên, đây chưa phải là một bảng đầy đủ tất cả các loại khí theo yêu cầu. Với bề dày nhiều năm kinh nghiệm, các kỹ sư bán hàng của Corken sẽ giới thiệu loại vật liệu cấu tạo phù hợp nhất và lựa chọn giúp bạn loại máy nén phù hợp với ứng dụng và sản phẩm của bạn. Những kỹ sư này sẽ xem xét những mô tả của bạn một cách cẩn thận và giới thiệu các bộ phận cấu thành cần thiết cho sự vận hành tối ưu của loại máy nén được lựa chọn. Là một phần trong chương trình không ngừng cải tiến của Corken, các vật liệu mới hiện đại sẽ liên tục được xem xét đánh giá nhằm nâng cao tuổi thọ của máy nén trong các ứng dụng về khí.

*Những giải pháp hướng tới sản phẩm...*  
**CORKEN®**

# Lựa chọn loại máy nén phù hợp với các loại khí



Để nổ



Để cháy



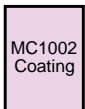
Ăn mòn



Độc hại



Kiểu Buồng đôi



Lớp phủ chống ăn mòn



Vật liệu bạc Piston & đệm thanh truyền



Vật liệu tùy chọn

LOẠI KHÍ	CÔNG THỨC HÓA HỌC					T STYLE	MC 1002 Coating	ALLOY 50	Optional Materials	GHI CHÚ
AMINES									●	KHÔNG DÙNG ĐỒNG, NHÔM VÀ KẼM. NÊN DÙNG VÒNG ĐỆM CHỮ O BẰNG TEFLON VÀ TÔNG THÀNH NÉN BẰNG GANG/CHỊ
AMMONIA	NH <sub>3</sub>			●	●				●	KHÔNG DÙNG ĐỒNG VÀ HỢP KIM ĐỒNG
ARGON	AR					●		●		ĐỘ KÍN RẤT QUAN TRỌNG. TỈ LỆ NÉN BỊ HẠN CHẾ VỚI TUNG NHIỆT ĐỘ NHẤT ĐỊNH
BIOGAS		●	●	●	●		●		●	CÓ TÍNH AN MÒN CAO KHI BỊ ẨM, LỰA CHỌN PHỤ THUỘC TÍNH CHẤT CỦA HỖN HỢP
BUTADIENE	C <sub>4</sub> H <sub>6</sub>	●	●		●	●			●	KHÔNG DÙNG ĐỒNG VÀ HỢP KIM ĐỒNG. ĐỘ KÍN RẤT QUAN TRỌNG
BUTANE, BUTENE	C <sub>4</sub> H <sub>10</sub> /C <sub>4</sub> H <sub>8</sub>	●	●							ĐỂ HOA LỎNG
CFC, HFC, HCFC						●		●	●	ĐỘ KÍN RẤT QUAN TRỌNG
CARBON DIOXIDE	CO <sub>2</sub>			●			●			CÓ TÍNH AXIT KHI BỊ ẨM, TỈ LỆ NÉN BỊ HẠN CHẾ DO TỈ LỆ NHIỆT CỤ THỂ CAO
CARBON MONOXIDE	CO	●			●					KHÔNG DÙNG HỢP KIM CÓ TỈ LỆ NIKEN LỚN HOẶC NIKEN NGUYÊN CHẤT. TỈ LỆ NÉN BỊ HẠN CHẾ DO TỈ LỆ NHIỆT CỤ THỂ CAO
CHLORINE	Cl <sub>2</sub>			●	●	●	●		●	CÓ TÍNH AN MÒN CAO KHI BỊ ẨM, CẦN LỚP PHỦ THANH TRUYỀN PISTON BẰNG OXIT CROM VÀ VÒNG ĐỆM CHỮ O BẰNG TEFLON
DIMETHYLAMINE	(CH <sub>3</sub> ) <sub>2</sub> NH	●	●		●	●			●	KHÔNG DÙNG ĐỒNG, THIẾC, KẼM. PHẢI DÙNG VÒNG ĐỆM CHỮ O BẰNG TEFLON
DIMETHYL ETHER	(CH <sub>3</sub> ) <sub>2</sub> O	●	●						●	VÒNG ĐỆM CHỮ O CÓ THỂ LÀM BẰNG NHIỀU VẬT LIỆU KHÁC NHAU.
ETHANE	C <sub>2</sub> H <sub>6</sub>	●	●							
ETHYLENE	C <sub>2</sub> H <sub>4</sub>	●	●							NÊN DÙNG TÔNG THÀNH NÉN BẰNG GANG/CHỊ VÀ VÒNG ĐỆM CHỮ O BẰNG TEFLON
ETHYLENE OXIDE	C <sub>2</sub> H <sub>4</sub> O	●	●		●	●	●		●	KHÔNG DÙNG ĐỒNG, BẠC, MAGIÊ. CẦN VÒNG ĐỆM CHỮ O BẰNG TEFLON
HELIUM	He					●		●	●	ĐỘ KÍN RẤT QUAN TRỌNG. TỈ LỆ NÉN BỊ HẠN CHẾ DO TỈ LỆ NHIỆT CỤ THỂ CAO
HYDROCARBON GASES	HC	●	●							CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN KHẢ NĂNG NÉN BẤT THƯỜNG, KHẢ NĂNG HOA LỎNG
HYDROGEN	H <sub>2</sub>	●	●			●		●	●	ĐỘ KÍN RẤT QUAN TRỌNG. TỈ LỆ NÉN BỊ HẠN CHẾ DO TỈ LỆ NHIỆT CỤ THỂ CAO
HYDROGEN CHLORIDE	HCl			●	●	●	●		●	NÊN DÙNG LỚP PHỦ THANH TRUYỀN PISTON BẰNG OXIT CROM. CẦN TÔNG THÀNH NÉN BẰNG GANG/CHỊ VÀ VÒNG ĐỆM CHỮ O BẰNG TEFLON. TỈ LỆ NÉN BỊ HẠN CHẾ DO TỈ LỆ NHIỆT CỤ THỂ CAO.
ISOBUTANE	CH(CH <sub>3</sub> ) <sub>3</sub>	●	●							
ISOBUTYLENE	(CH <sub>3</sub> ) <sub>2</sub> C:CH <sub>2</sub>	●	●						●	CẦN TÔNG THÀNH NÉN BẰNG GANG/CHỊ VÀ VÒNG ĐỆM CHỮ O BẰNG TEFLON
METHANE	CH <sub>4</sub>	●	●							
METHYL CHLORIDE	CH <sub>3</sub> Cl	●	●	●	●	●	●		●	KHÔNG DÙNG KẼM, NHÔM, MAGIÊ VÀ CÁC HỢP CHẤT CỦA CHÚNG. NÊN DÙNG LỚP PHỦ THANH TRUYỀN PISTON BẰNG OXIT CROM VÀ VÒNG ĐỆM CHỮ O BẰNG TEFLON
METHYL MERCAPTAN	CH <sub>3</sub> SH	●	●		●	●	●		●	KHÔNG DÙNG ĐỒNG, CHÌ, KẼM. CẦN DÙNG VÒNG ĐỆM CHỮ O BẰNG TEFLON
NATURAL GAS		●	●							XEM XÉT THÀNH PHẦN CỦA HỖN HỢP
NITROGEN	N <sub>2</sub>							●		THƯỜNG RẤT KHÓ VÀ KHÔNG CÓ TÍNH BÔI TRƠN, TỈ LỆ NÉN BỊ HẠN CHẾ DO TỈ LỆ NHIỆT CỤ THỂ CAO
NITROUS OXIDE	N <sub>2</sub> O			●			●		●	KHÔNG DÙNG CÁC HYDROCARBON, TRICHLOROETHANE ĐỂ LÀM SẠCH CÁC CHI TIẾT TIẾP XÚC VỚI KHÍ NÀY
OXYGEN	O <sub>2</sub>	●	●				●	●	●	KHÔNG DÙNG CÁC HYDROCARBON, TRICHLOROETHANE ĐỂ LÀM SẠCH CÁC CHI TIẾT TIẾP XÚC VỚI KHÍ NÀY. TỈ LỆ NÉN BỊ HẠN CHẾ DO TỈ LỆ NHIỆT CỤ THỂ CAO
PROPYLENE	C <sub>3</sub> H <sub>6</sub>	●	●			●			●	ĐỘ KÍN RẤT QUAN TRỌNG. NÊN DÙNG TÔNG THÀNH NÉN BẰNG GANG/CHỊ VÀ VÒNG ĐỆM CHỮ O BẰNG TEFLON
SULFUR DIOXIDE	SO <sub>2</sub>			●	●	●	●		●	AN MÒN KHI BỊ ẨM, ĐỘ KÍN RẤT QUAN TRỌNG
VINYL CHLORIDE	CH <sub>2</sub> CHCl	●	●			●	●		●	NÊN DÙNG LỚP PHỦ THANH TRUYỀN PISTON BẰNG OXIT CROM. NÊN DÙNG TÔNG THÀNH NÉN BẰNG GANG/CHỊ VÀ VÒNG ĐỆM CHỮ O BẰNG TEFLON

Consult factory for selection of appropriate options.



# Máy nén khí công nghiệp kiểu trực đứng

## Thông số kỹ thuật và vận hành của máy nén

ĐẶC TÍNH	MÁY NÉN MỘT CẤP							MÁY NÉN HAI CẤP					
Model	D91	D291	D491	D491-3	D691	D691-4	D891(a)	FD151	D191	FD351	D391	FD591	D791(a)
Đường kính trong xy-lanh Inches (mm)	Một Xy-lanh đơn nhất	3.0 (76.2)	4.0 (101.6)	3.0 (76.2)	4.0 (114.3)	4.5 (101.6)	2.5 (114.3)	3.0 (6.4)	2.75 (76.2)	4.5 (69.8)	6.0 (114.3)	6.0 (152.4)	(152.4)
Cấp một													
Cấp hai	3.0 (76.2)							1.25 (3.2)	1.75 (44.5)	1.75 (76.2)	2.5 (63.5)	3.25 (82.5)	3.25 (82.5)
Chiều dài hành trình Inches (mm)	2.5 (63.5)	2.5 (63.5)	3.0 (76.2)	3.0 (76.2)	4.0 (101.6)	4.0 (101.6)	4.0 (101.6)	2.5 (79)	3.0 (76.2)	3.0 (76.2)	3.0 (76.2)	4.0 (101.6)	4.0 (101.6)
Dung tích xy-lanh CFM (m <sup>3</sup> /giờ)	4.0 (6.8)	8.0 (13.6)	17.2 (29.2)	9.8 (16.7)	29.2 (49.6)	23.2 (39.4)	56.6 (96.2)	2.8 (79)	4.0 (6.8)	4.1 (117)	11.4 (18.8)	18.2 (30.9)	51.2 (87.0)
Tối thiểu ở tốc độ 400 vòng quay/phút													
Tối đa ở tốc độ 825 vòng quay/phút	8.3 (14.1)	16.5 (25.4)	35.5 (60.3)	20.2 (34.3)	60.2 (102.3)	48.0 (81.6)	113.2 (192.4)	5.8 (164)	8.25 (14)	8.5 (14.4)	22.8 (38.7)	37.5 (63.7)	105.7 (179.6)
Áp suất hoạt động tối đa psia (bar a)	350 (24.1)	350 (24.1)	350 (24.1)	615 (42.4)	350 (24.1)	365 (25.2)	465 (32.1)	1200 (83.8)	615 (42.4)	1200 (82.8)	625 (43.1)	615 (42.4)	615 (42.4)
Công suất cực đại (kW.)	7.5 (5.6)	15 (11)	15 (11)	15 (11)	35 (26.1)	35 (26.1)	45 (34)	15 (11)	15 (11)	15 (11)	15 (11)	35 (26.1)	45 (34)
lực trên thanh truyền tối đa lbs (kg)	3600 (1633)	3600 (1633)	4000 (1814)	4000 (1814)	5500 (2495)	7000 (3175)	7000 (3175)	3600 (1633)	3600 (1633)	4000 (1814)	4000 (1814)	7000 (3175)	7000 (3175)
hiệt độ của ra tối đa °F (°C)	350 (177)	350 (177)	350 (177)	350 (177)	350 (177)	350 (177)	350 (177)	350 (177)	350 (177)	350 (177)	350 (177)	350 (177)	350 (177)
Khối lượng đơn vị có bánh đà lbs (kg)	150 (68.0)	210 (95.2)	390 (176.9)	390 (176.9)	745 (337.9)	745 (337.9)	900 (408.2)	215 (97.5)	215 (97.5)	340 (154)	350 (158.8)	790 (358.8)	930 (421.9)
Chọn kiểu nén buồng đôi T-Style	Có	Có	Có	Có	Có	Có	–	Có	Có	–	Có	Có	–
Chọn mặt bích ANSI/DIN	Có	Có	Có	Có	Có	Có	–	Có	Có	Có	Có	Có	–
Chọn bộ giải nhiệt bằng nước	–	–	–	–	Có	Có	–	–	–	Có	Có	Có	–

(a) Máy nén hai buồng

**Lưu ý:** các điều kiện ứng dụng cụ thể có thể làm giảm công suất hoạt động của máy nén xuống dưới mức đã nêu ở trang này. Hãy liên hệ một nhà phân phối hay nhà máy của Corken để kiểm tra lại. Corken không có trách nhiệm thông báo trước về bất cứ sự thay đổi nào về đặc tính.

## Tiêu chuẩn lựa chọn

Máy nén khí công nghiệp kiểu trực đứng của Corken có dải công suất từ 3 đến 110 ACFM (5 đến 185 m<sup>3</sup> thực tế/giờ). Việc chọn cỡ và lựa chọn máy nén cần rất nhiều thông tin. Các kỹ sư ứng dụng và đội ngũ nhân viên bán hàng của Corken có đầy đủ năng lực chuyên môn để giúp bạn chọn cỡ và lựa chọn được kiểu máy nén tốt nhất đáp ứng yêu cầu của bạn.

### Khi lựa chọn sử dụng máy nén Corken hãy cung cấp cho kỹ sư của Corken những thông tin sau:

- Tên loại khí (cho biết thành phần % nếu là hỗn hợp)
- Các tính chất của loại khí đó nếu là loại khí không thông dụng (sự tương thích về vật liệu, mức độ độc hại, EPA được quy định ...)
- Các dữ kiện về loại khí đó nếu là loại khí không thông dụng (nhiệt độ tối hạn, áp suất tối hạn, khối lượng riêng, phân tử khối)
- Nhiệt độ môi trường
- áp suất môi trường trên hay dưới mực nước biển
- áp lực hút khí (chỉ rõ psia hay psig, bar a hay bar g và máy nén có
- Nhiệt độ hút khí
- Áp lực xả khí và các giới hạn nhiệt độ
- Lưu lượng mong muốn đo bằng ACFM, pao/giờ, SCFM, m<sup>3</sup> thực tế/giờ, kg/giờ, hay m<sup>3</sup> chuẩn/giờ
- Mô tả về ứng dụng

Với những thông tin này, các kỹ sư của chúng tôi sẽ lựa chọn cỡ máy và loại vật liệu và kiểu máy phù hợp với loại khí và ứng dụng cụ thể của bạn. Chúng tôi sẽ cung cấp cho bạn một bản in về đặc tính máy nén cùng với báo giá.

# Máy nén công nghiệp kiểu trục ngang

## Đặc tính và tiện ích

### Áp suất và lưu lượng cao hơn

Máy nén bốn cấp kiểu trục ngang của Corken có thể tạo ra áp suất 4500 psig (310,3 bar) và cung cấp trên 375 SCFM (637,5 m<sup>3</sup>/giờ). Máy nén khí được cân bằng đối trọng này hoạt động êm, không gây ồn và có tính năng linh hoạt của máy nén khí đa cấp.

Máy nén kiểu này có các cỡ các cỡ xi-lanh khác nhau. Hiện tại, Corken cung ứng các cỡ xi-lanh 8 inch (203,2mm), 6 inch (152,4mm), 5 inch (127,0mm), 4 inch (101,6mm), 3-1/4 inch (82,6mm), và 2-3/4 inch (69,9mm). Các xi-lanh này có thể được phối hợp theo nhiều cách một, hai, ba, hoặc bốn cấp. Các máy nén trục ngang được thiết kế gồm cả hai loại dùng chất bôi trơn và không dùng chất bôi trơn. Mặc dù các máy nén này không được xếp vào loại máy nén khí không dầu, nhưng khả năng tràn dầu rất hiếm khi xảy ra.

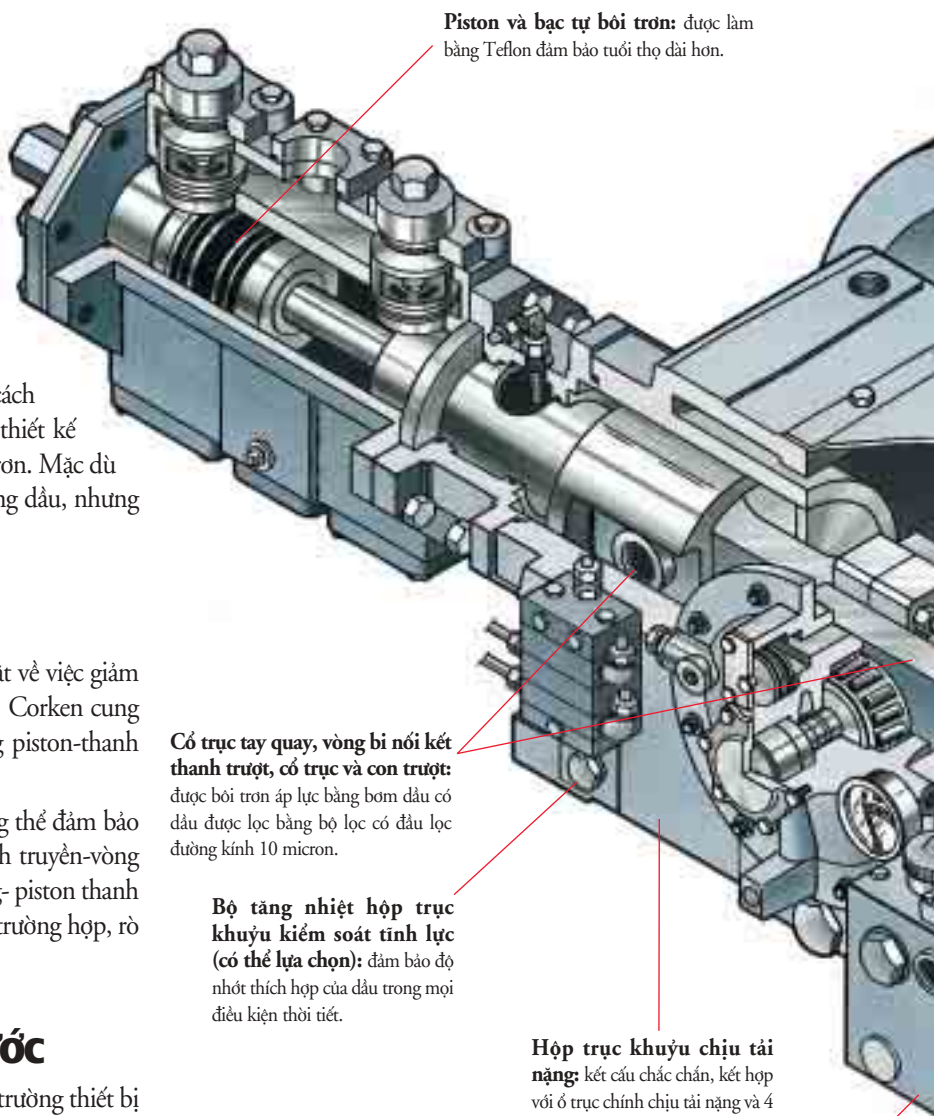
### Thậm chí còn ít rò rỉ hơn

Để đáp ứng các quy định môi trường ngày càng nghiêm ngặt về việc giảm sự thải các hợp chất hữu cơ bay hơi và các khí độc hại khác, Corken cung ứng các máy nén mã HG600 kiểu trục ngang có hệ thống piston-thanh truyền-vòng đệm khép kín để lọc khí thải.

Do có nhiều yếu tố phức tạp ảnh hưởng đến rò rỉ nên không thể đảm bảo mức độ chính xác cho rò rỉ, tuy nhiên hệ thống lọc và thanh truyền-vòng đệm kín làm giảm đáng kể rò rỉ so với dạng đệm kín séc măng- piston thanh truyền thông thường. Các thử nghiệm cho thấy trong nhiều trường hợp, rò rỉ có thể giảm xuống dưới 1 SCFM (0,027 m<sup>3</sup>/giờ).

### Xy-lanh được làm mát bằng nước

Để tăng khả năng linh hoạt của máy nén trục ngang trên thị trường thiết bị xử lý khí, Corken cung ứng các xy-lanh được làm mát bằng nước với các cỡ xy-lanh 8 inch (203,2mm), 6 inch (152,4mm), 4 inch (101,6mm), 3-1/4 inch (82,6mm). Các xy-lanh được làm mát bằng nước làm giảm đáng kể nhiệt độ hoạt động, điều này cho phép máy nén kiểu trục ngang có thể được sử dụng trong các ứng dụng với khí hai nguyên tử như helium hay nitơ, các khí này có giá trị K cao.



**Piston và bạc tự bôi trơn:** được làm bằng Teflon đảm bảo tuổi thọ dài hơn.

**Cổ trục tay quay, vòng bi nối kết thanh trượt, cổ trục và con trượt:** được bôi trơn áp lực bằng bơm dầu có dầu được lọc bằng bộ lọc có đầu lọc đường kính 10 micron.

**Bộ tăng nhiệt hộp trục khuỷu kiểm soát tĩnh lực (có thể lựa chọn):** đảm bảo độ nhớt thích hợp của dầu trong mọi điều kiện thời tiết.

**Hộp trục khuỷu chịu tải nặng:** kết cấu chắc chắn, kết hợp với ổ trục chính chịu tải nặng và 4 bulông nối kết thanh trượt.

**Bộ tra dầu bôi trơn cưỡng bức (có thể lựa chọn):** đảm bảo bôi trơn thích hợp cho xy-lanh và vật liệu tiếp xúc khi cần thiết

# Các phương án lựa chọn

## Van dự phòng có thể lựa chọn

Ngoài sự linh hoạt về khả năng thay đổi về số cấp nén và số xi-lanh, máy nén cũng có thể kiểm soát lưu lượng qua máy nén bằng cách dùng van dự phòng làm cho xi-lanh hoạt động ở chế độ đơn.

## Thay đổi dung tích buồng nén

Với mọi cỡ xi-lanh, thay đổi dung tích buồng nén cho phép điều chỉnh lưu lượng và áp suất trong khi máy nén đang hoạt động.

## Hộp dầu làm mát hộp trục khuỷu

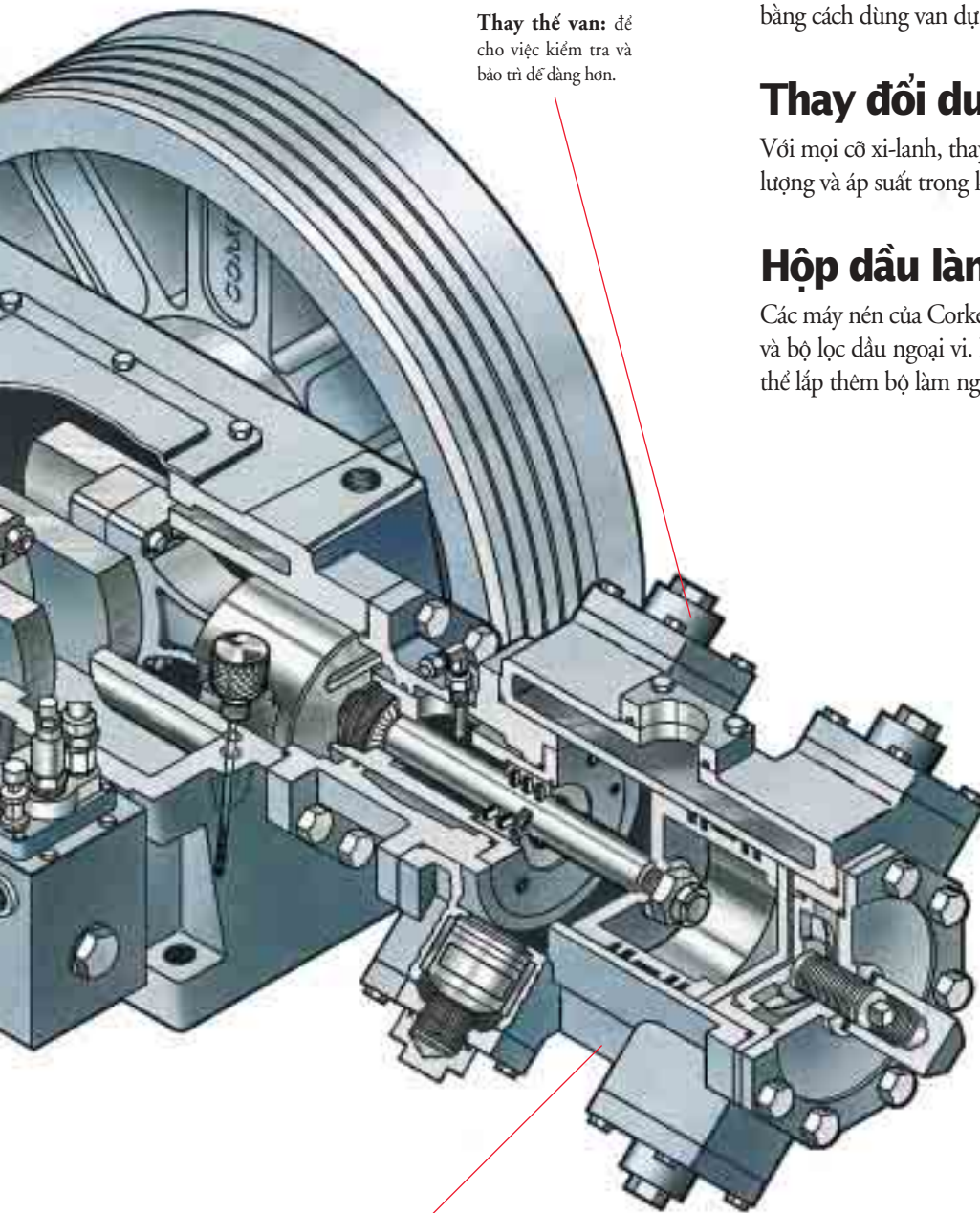
Các máy nén của Corken có thể được trang bị hệ thống bôi trơn cưỡng bức và bộ lọc dầu ngoại vi. Nếu muốn máy nén có tuổi thọ phục vụ tối ưu, có thể lắp thêm bộ làm nguội dầu ngoại vi.

## Vật liệu tùy chọn

Với các máy nén trục ngang, ta có thể chọn nhiều loại vật liệu khác nhau cho các chi tiết như miếng đệm, bạc piston, các vòng dạng O, piston và các chi tiết khác nữa. Điều này cho phép dùng máy nén với các loại khí khác nhau. Tất cả các chi tiết tiếp xúc trực tiếp với khí cũng có thể được phủ lớp phủ chống ăn mòn MC1002.

## Thiết kế trọn gói

Corken có thể cung cấp cụm thiết bị trọn bộ lắp trên giá dịch chuyển, cùng với các bảng điều khiển, dây nối, bộ chống rung, bồn nhận và các linh kiện khác theo yêu cầu.



**Thay thế van:** để cho việc kiểm tra và bảo trì dễ dàng hơn.

**Kết cấu xy-lanh chịu tải nặng:** mỗi xy-lanh được kiểm tra thủy tĩnh tới 1-1/2 lần áp suất làm việc để cực đại độ bền. Tất cả các xy-lanh có phủ MC1002 làm cho bạc piston có tuổi thọ dài hơn.

*Những giải pháp hướng tới sản phẩm...*

# **CORKEN**

# Máy nén kiểu trực ngang HG600

## Chỉ tiêu và đặc tính kỹ thuật

KIỂU HAI CẤP						KIỂU BA VÀ BỐN CẤP					
CỖ	HG602AB 8 x 6	HG602AD 8 x 4	HG602BD 6 x 4	HG602BE 6 x 3.25	HG602DE 4 x 3.25						
Dung tích CFM	17.2 (29.3) 207.0 (351.7)	17.2 (29.3) 207.0 (351.7)	9.6 (16.3) 115.0 (195.4)	9.6 (16.3) 115.0 (195.4)	4.72 (7.1) 49.8 (84.6)	Do có nhiều loại khác nhau, hãy tham khảo nhà máy để biết công suất của các máy nén ba và bốn cấp.					
Khối lượng lbs (kg)	948.0 (430.0)	933.0 (423.2)	853.0 (386.9)	838.0 (380.1)	823.0 (373.3)						
Chọn bộ làm mát bằng nước	WG602AB	WG602AD	WG602BD	WG602BE							
KIỂU MỘT CẤP						HG601AA	HG601BB	HG601CC	HG601DD	HG601EE	
CỖ	HG601AX 8	HG601BX 6	HG601CX 5	HG601DX 4	HG601EX 3.25	8 x 8	6 x 6	5 x 5	4 x 4	3.25x3.25	
Dung tích CFM	17.2 (29.3) 207.0 (351.7)	9.6 (16.3) 115.0 (195.4)	6.6 (11.2) 79.2 (134.4)	4.2 (7.1) 49.8 (84.6)	2.7 (4.5) 32.2 (54.5)	34.5 (58.6) 414.0 (703.5)	19.2 (32.7) 231.0 (392.5)	13.2 (22.4) 158.4 (268.8)	8.3 (14.1) 99.6 (169.2)	5.3 (9.1) 64.0 (84.2)	
Khối lượng lbs (kg)	933.0 (423.2)	868.0 (393.7)	640	823.0 (373.3)	803.0 (364.2)	868.0 (393.7)	828.0 (375.6)	890	803.0 (364.2)	803.0 (364.2)	
Chọn bộ làm mát bằng nước	WG601AX	WG601BX		WG601DX	WG601EX	WG601AA	WG601BB		WG601DD	WG601EE	
<b>CỖ XY-LANH In. (mm)</b>	<b>8.0 (203.2)</b>		<b>6.0 (152.4)</b>		<b>5.0 (127)</b>		<b>4.0 (101.6)</b>		<b>3.25 (82.6)</b>		<b>2.75 (69.9)</b>
Áp suất hoạt động tối đa psia (bar a)	315.0 (21.7)		365.0 (25.2)		750 (51.7)		1015.0 (70.0)		1215.0 (83.8)		1665.0 (114.8)
<b>CÁC DỮ LIỆU CỦA KHUNG</b>											
Chiều dài hành trình Inches (mm)						3.0 (76.2)					
Khối lượng thanh truyền tối đa lbs (kg)						7000.0 (3175.2)					
Công suất động cơ tối đa (kW)						75 (55.9)					
Nhiệt độ xả tối đa. °F(°C)						350.0 (176.7)					
Khoảng tốc độ (tất cả các kiểu)						400-1200 RPM					

(a) Máy nén 2 buồng

Lưu ý: các điều kiện ứng dụng cụ thể có thể làm giảm công suất hoạt động của máy nén xuống dưới mức đã nêu ở trang này. Hãy liên hệ một nhà phân phối hay nhà máy của Corken để kiểm tra lại. Corken không có trách nhiệm thông báo trước về bất cứ sự thay đổi nào về đặc tính.

## Tiêu chuẩn lựa chọn

Máy nén khí công nghiệp kiểu trực ngang của Corken có dải công suất từ 1 đến 400 ACFM (3 đến 680 m<sup>3</sup> thực tế/giờ). Việc chọn cỡ và lựa chọn máy nén cần rất nhiều thông tin. Các kỹ sư ứng dụng và đội ngũ nhân viên bán hàng của Corken có đầy đủ năng lực chuyên môn để giúp bạn chọn cỡ và lựa chọn được kiểu máy nén tốt nhất đáp ứng yêu cầu của bạn.

**Khí lựa chọn sử dụng máy nén Corken hãy cung cấp cho kỹ sư của Corken những thông tin sau:**

- Tên loại khí (cho biết thành phần % nếu là hỗn hợp)
- Các tính chất của loại khí đó nếu là loại khí không thông dụng (sự tương thích về vật liệu, mức độ độc hại, EPA được quy định ...)
- Các dữ kiện về loại khí đó nếu là loại khí không thông dụng (nhiệt độ tối hạn, áp suất tối hạn, khối lượng riêng, phân tử khối)
- Nhiệt độ môi trường
- Áp suất môi trường trên hay dưới mực nước biển
- Piston có cần bôi trơn không
- Áp lực hút khí (chỉ rõ là psia hay psig bar a hay bar g và máy nén có khả năng hút chân không)
- Nhiệt độ khí hút
- Áp lực xả khí và các giới hạn nhiệt độ
- Lưu lượng mong muốn đo bằng ACFM, pao/giờ, SCFM, m<sup>3</sup> thực tế/giờ, kg/giờ, hay m<sup>3</sup> chuẩn/giờ
- Mô tả về ứng dụng

Với những thông tin này, các kỹ sư của chúng tôi sẽ lựa chọn cỡ máy và loại vật liệu và kiểu máy phù hợp với loại khí và ứng dụng cụ thể của bạn. Chúng tôi sẽ cung cấp cho bạn một bản in về đặc tính máy nén cùng với báo giá.

# Những dịch vụ phù hợp với nhu cầu của bạn

## Corken có mặt khi các bạn cần

Bí quyết dẫn đến thành công của Corken là liên tục hướng đến phục vụ khách hàng với các dịch vụ hỗ trợ sản phẩm vượt trội. Corken cung ứng nhiều loại hình dịch vụ đặc biệt để đảm bảo khách hàng hài lòng hoàn toàn.

## Huấn luyện

Nhân viên của Corken có thể có mặt ngay từ đầu để trợ giúp và huấn luyện tại chỗ cho nhân viên nhà máy.

Các kỹ sư lành nghề trong lĩnh vực bảo trì, bảo dưỡng của Corken cũng có thể hỗ trợ bạn đề ra các chương trình bảo dưỡng thiết bị dựa trên các ứng dụng cụ thể của bạn.



tôi sẽ làm việc cùng bạn để thiết kế cụm thiết bị trọn bộ theo yêu cầu của bạn.

## Kiểm tra

Tất cả các sản phẩm của Corken đều được kiểm tra toàn bộ nhằm đảm bảo hoạt động đúng theo các tiêu chuẩn kỹ thuật. Mỗi máy nén của Corken đều qua các kiểm tra về rò rỉ và thử tải dưới sự theo dõi của các chuyên viên. Chúng nhận kết quả kiểm định được cấp riêng cho từng máy. Corken còn cung ứng các dịch vụ khác như thử thủy tĩnh, thử tăng áp và làm sạch bằng nitơ, và nhiều dịch vụ khác nữa.



## Thiết kế trọn gói theo yêu cầu của khách hàng

Khi các khung giàn tiêu chuẩn của chúng tôi không phù hợp với ứng dụng của bạn, chúng tôi có thể tùy biến theo yêu cầu của bạn. Hầu hết các thiết kế trọn bộ theo yêu cầu khách hàng là biến thể từ các khung giàn tiêu chuẩn của chúng tôi. Tuy nhiên, khi nhu cầu của bạn khác xa với một khung giàn tùy biến, chúng tôi có thể bắt đầu từ đầu và thiết kế cho bạn một khung giàn hoặc một cụm thiết bị. Bạn chỉ cần gửi cho chúng tôi các mô tả kỹ thuật, một kỹ sư ứng dụng của chúng



Compressor: D891  
Application: Liquid transfer  
Product: Vinyl chloride  
Pressure Differential: 30 psig (2.1 bar g)  
Capacity: Approximately 400 gpm (1,514 L/min)

# Bộ máy nén khí công nghiệp chuẩn

## Máy nén Corken được sử dụng trong nhiều ứng dụng

- Thu hồi hơi
- Vận chuyển chất lỏng
- Tăng áp suất
- Bịt khí
- Hút chân không
- Thu khí
- Thiết bị đo
- Xuất từ bồn chứa của xe
- Tạo khí PSA
- Làm mát

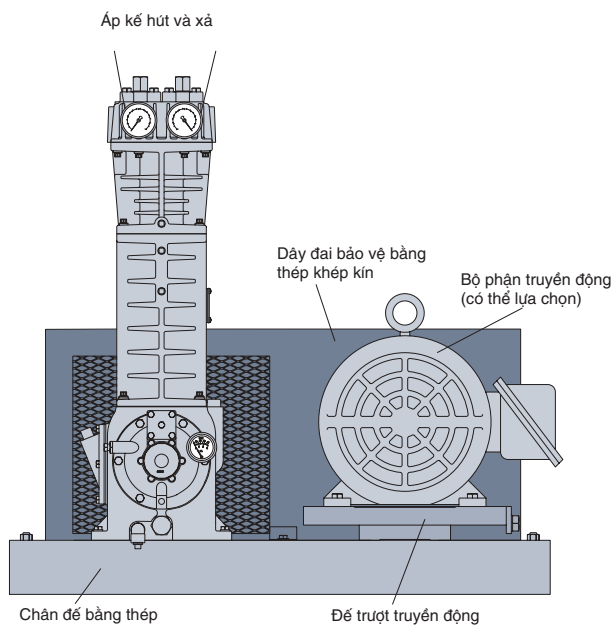
## Phục vụ nhiều ngành công nghiệp

- Hóa dầu
- Bột giấy và giấy
- Năng lượng
- Vận chuyển Ammonia -SCR
- Giao thông vận tải
- Tiện ích công cộng
- Giặt khô
- Điện tử
- Bình phun
- Chế biến thực phẩm
- Chăm sóc sức khỏe

Corken cung ứng ba kiểu khung giàn chuẩn cho các máy nén công nghiệp của chúng tôi. Khung giàn 103 là kiểu khung giàn cơ bản và có độ linh hoạt tối đa cho việc lắp đặt tại chỗ. Khung giàn 107 được thiết kế với van bốn chiều và bộ thu chất lỏng được dùng trong các hoạt động thu hồi hơi trong vận chuyển chất lỏng (LTVR). Khung giàn 109 có bộ thu chất lỏng sử dụng trong lĩnh vực khí hoá lỏng, nhưng không có van bốn chiều và là phù hợp nhất khi không cần thu hồi hơi.

Các khung giàn 107 và 109 khác nhau có ba loại bộ thu hồi chất lỏng. Loại thứ nhất sử dụng cho khung giàn 107 và 109 là bộ thu chất lỏng cơ có một phao cơ để ngăn xả và giảm lưu lượng trước khi chất lỏng có thể xâm nhập và làm hư hại máy nén. Khung giàn 107A và 109A có bộ thu hồi chất lỏng tự động với một bộ ngắt theo mực chất lỏng NEMA 7 để kiểm soát việc ngắt máy. Khung giàn 107B và 109B sử dụng bẫy chất lỏng theo quy phạm ASME với hai bộ ngắt theo mực chất lỏng theo qui phạm NEMA 7 để ngắt máy nén và báo động hoặc cài đặt để vận hành trong các hệ thống cũ nát.

Tất cả các loại khung giàn trên đều có thể là khung giàn chịu tải nặng dùng cho vận hành chậm để cân bằng các mô-men quay. Cũng có thể thêm hai chữ HD vào sau ký hiệu của bất cứ khung giàn chuẩn nào thì được quy định là khung giàn chịu tải nặng và cũng cần lắp thêm bánh đà chịu tải nặng.

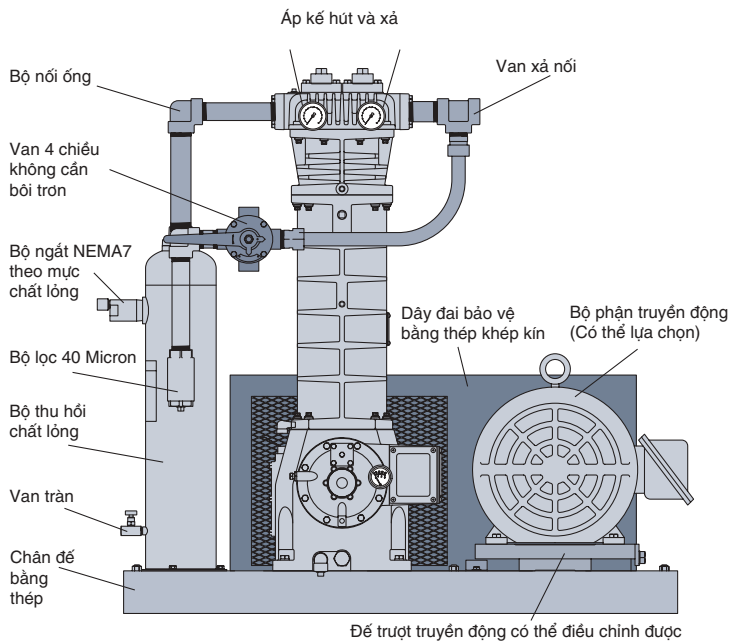


-103 Mounting shown above.

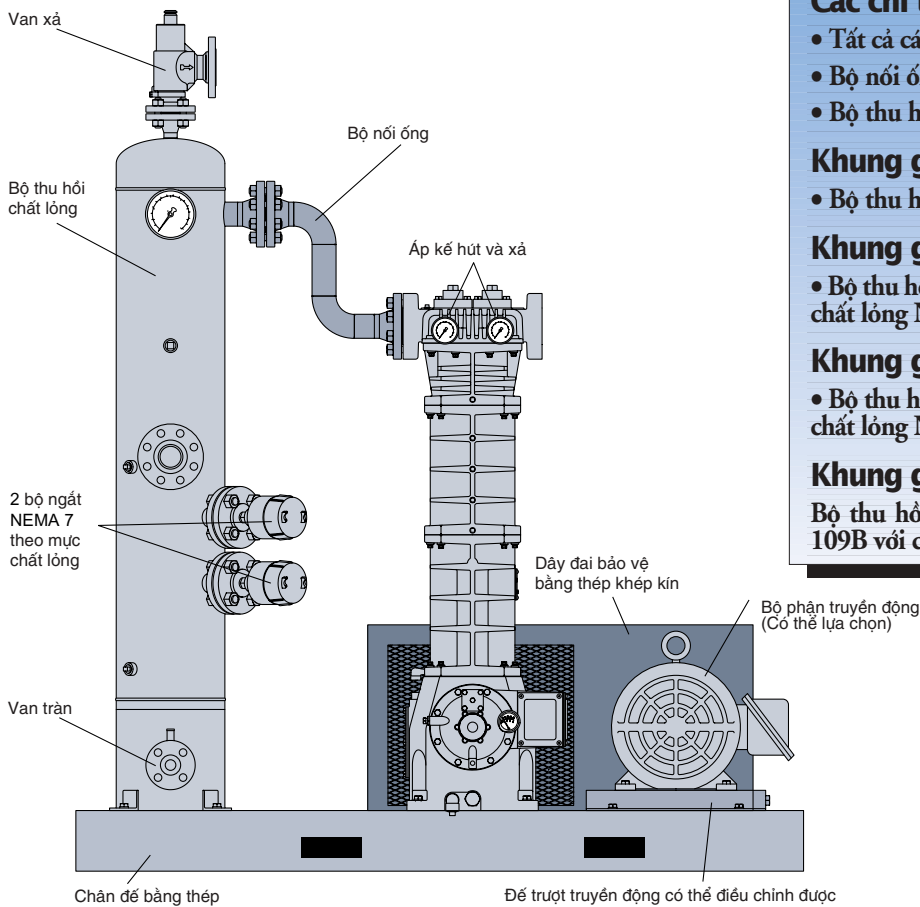
## Khung giàn 103

- Chân đế bằng thép
- Dây đai chữ V
- Đế trượt truyền động có thể điều chỉnh được
- Dây đai bảo vệ bằng thép khép kín
- Đồng hồ đo áp suất khí nạp và xả

# Bộ máy nén khí công nghiệp chuẩn



-107A Mounting shown above.



-109F Mounting shown above.

## Các chi tiết của bộ khung giàn chuẩn 107

- Các chi tiết của bộ khung giàn 103, và
- Bộ lọc 40 Micron
- Van bốn chiều không cần bôi trơn
- Bộ nối ống
- Bộ thu hồi chất lỏng như mô tả dưới đây

## Khung giàn 107

- Bộ thu hồi chất lỏng cơ với phao cơ

## Khung giàn 107A

- Bộ thu hồi chất lỏng tự động với một bộ ngắt theo mực chất lỏng NEMA 7

## Khung giàn 107B

- Bộ thu hồi chất lỏng tự động với hai bộ ngắt theo mực chất lỏng NEMA 7

## Khung giàn 107F

- Bộ thu hồi chất lỏng giống của khung giàn 107A hay 107B với các chi tiết và chỗ nối có mặt bích ANSI 300#

## Các chi tiết của bộ khung giàn chuẩn 109

- Tất cả các chi tiết của bộ khung giàn 103, và
- Bộ nối ống
- Bộ thu hồi chất lỏng như mô tả dưới đây

## Khung giàn 109

- Bộ thu hồi chất lỏng cơ với phao cơ

## Khung giàn 109A

- Bộ thu hồi chất lỏng tự động với một bộ ngắt theo mực chất lỏng NEMA 7

## Khung giàn 109B

- Bộ thu hồi chất lỏng tự động với hai bộ ngắt theo mực chất lỏng NEMA 7

## Khung giàn 109F

- Bộ thu hồi chất lỏng giống của khung giàn 109A hay 109B với các chi tiết và chỗ nối có mặt bích ANSI 300#

*Những giải pháp hướng tới sản phẩm...*

**CORKEN**<sup>®</sup>  
**IDEX**

Corken, Inc. • A Unit of IDEX Corporation

9201 North I-35 Service Road, Oklahoma City, OK 73131 U.S.A.  
(405) 946-5576 FAX (405) 948-7343

Visit our website at <http://www.corken.com>